

Số: 26 /SYT-VP
V/v triển khai thực hiện Nghị
quyết số 69/2018/QH14 và
Nghị quyết số 74/2018/QH14
của Quốc hội

Đồng Nai, ngày 03 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

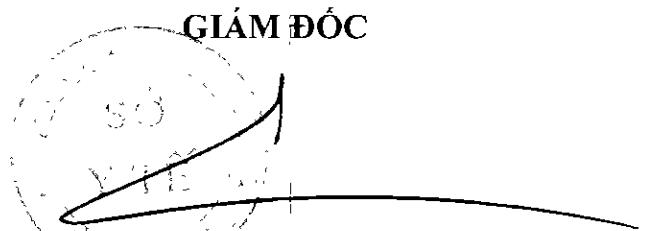
Thực hiện Văn bản số 14281/UBND-TH ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh
về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 69/2018/QH14 và Nghị quyết số
74/2018/QH14 của Quốc hội

Sở Y tế sao gửi Nghị quyết số 69/2018/QH14 về kế hoạch phát triển kinh tế
- xã hội năm 2019 được Quốc hội thông qua ngày 08/11/2018 và Nghị quyết số
74/2018/QH14 về kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV được Quốc hội thông qua
ngày 20/11/2018 đến các đơn vị trực thuộc để phổ biến cho cán bộ, công chức,
viên chức của đơn vị mình được biết.

Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện
theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu: VT, VP.


GIÁM ĐỐC
Phan Huy Anh Vũ

Nghị quyết số: 74/2018/QH14

NGHỊ QUYẾT
Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV

QUỐC HỘI

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 46334
ĐẾN Ngày: 10/12/18

Chuyển:

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13;
Căn cứ kết quả kỳ họp từ ngày 22 tháng 10 đến ngày 20 tháng 11 năm 2018;
Theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1

Quốc hội khóa XIV đã hoàn thành nội dung chương trình kỳ họp thứ 6. Kết quả kỳ họp tiếp tục khẳng định trách nhiệm, sự nỗ lực, quyết tâm cao của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong chuẩn bị, tiến hành kỳ họp, bảo đảm hoạt động của Quốc hội ngày càng dân chủ, công khai, minh bạch, gắn bó với Nhân dân, được Nhân dân giám sát chặt chẽ. Quốc hội đã xem xét, quyết định các nội dung sau đây:

1. Bầu Chủ tịch nước và thông qua Nghị quyết bầu Chủ tịch nước.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và thông qua 02 nghị quyết về các nội dung nhân sự này.

2. Thông qua 09 luật: Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Công an nhân dân; Luật Đặc xá; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Luật Chăn nuôi; Luật Trồng trọt; Luật Cảnh sát biển Việt Nam; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.

Giao Chính phủ khẩn trương chuẩn bị, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch; ban hành danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14. Trường hợp quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh hết thời hạn trước khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được quyết định hoặc phê duyệt, Chính phủ chỉ đạo việc điều chỉnh kéo dài thời hạn quy hoạch theo quy định của pháp luật chuyên ngành có quy hoạch được tích hợp cho đến khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh

được quyết định hoặc phê duyệt.

Thông qua Nghị quyết phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cùng các văn kiện liên quan. Giao Chính phủ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để phát huy tối đa vai trò quan trọng của Hiệp định đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, thực hiện cam kết của Việt Nam trong việc tích cực, chủ động hội nhập quốc tế sâu, rộng.

3. Cho ý kiến 06 dự án luật: Luật Giáo dục (sửa đổi); Luật Kiến trúc; Luật Quản lý thuế (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công; Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi); Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Quốc hội quyết định đưa dự án Luật Hành chính công ra khỏi Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 và dừng việc xây dựng dự án Luật này; xem xét, thông qua dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2019); mở rộng phạm vi sửa đổi, bổ sung và đổi tên dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án hình sự thành Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi).

4. Lấy phiếu tín nhiệm và thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với 48 người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn.

5. Chất vấn và trả lời chất vấn về việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 4. Quốc hội yêu cầu các thành viên Chính phủ, Trưởng ngành nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, khẩn trương triển khai các giải pháp đồng bộ, có hiệu quả và khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện các nghị quyết về giám sát chuyên đề, chất vấn từ đầu nhiệm kỳ đến hết kỳ họp thứ 4, báo cáo Quốc hội tại các kỳ họp sau.

6. Xem xét các báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2019; đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Thông qua 04 nghị quyết về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, phân bổ ngân sách trung ương năm 2019, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

7. Xem xét các báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện các kế hoạch 5 năm 2016-2020 về kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, chương trình mục tiêu quốc gia, tài chính quốc gia. Quốc hội ghi nhận, đánh giá cao những kết quả đạt được của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các cấp, các ngành, đồng thời biểu dương tinh thần nỗ lực cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về các kế hoạch 5 năm 2016-2020 trong nửa nhiệm kỳ qua. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, các cấp, các ngành, địa phương tiếp tục phát huy mặt tích cực, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hơn nữa trong chỉ đạo, điều hành; phấn đấu cao nhất trong hai năm 2019-2020 để đạt và vượt các chỉ tiêu theo các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch 5 năm 2016-2020. Giao Chính phủ

tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về đầu tư theo hình thức Đối tác công tư (PPP), trước mắt, chỉ đạo các Bộ, ngành theo thẩm quyền sớm có cơ chế giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan đến thanh toán cho nhà đầu tư dự án theo hình thức xây dựng - chuyển giao (BT).

8. Xem xét báo cáo đánh giá kết quả 03 năm thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Giao Chính phủ xây dựng Đề án tổng thể đầu tư phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn, trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2019) để thực hiện từ năm 2021.

9. Xem xét các báo cáo về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống tham nhũng, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao năm 2018; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5 và một số báo cáo khác của cơ quan, tổ chức hữu quan. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, các cơ quan, tổ chức hữu quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, ý kiến của cử tri và Nhân dân gửi đến các kỳ họp; triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả các lĩnh vực công tác trong thời gian tới.

10. Kéo dài thời gian thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam theo Nghị quyết số 30/2016/QH14 của Quốc hội tối đa là 02 năm kể từ ngày 01/02/2019. Giao Chính phủ khẩn trương tổng kết việc thi hành Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, sớm trình Quốc hội xem xét việc sửa đổi, bổ sung bảo đảm Luật có hiệu lực trước ngày 01/02/2021.

11. Giao Chính phủ triển khai xây dựng chiến lược sử dụng đất quốc gia đến năm 2045; tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

12. Điều chỉnh nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước được giao theo Nghị quyết số 60/2018/QH14 của Quốc hội từ “kiểm toán việc sử dụng nguồn thu từ đất của các doanh nghiệp nhà nước đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017” sang “kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011-2017”.

Điều 2

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, chính quyền các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả và tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật để sớm đưa luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua đi vào cuộc sống. Nghiên cứu, giải trình, tiếp thu ý

kiến đóng góp của các vị đại biểu Quốc hội để hoàn thiện các dự án luật đã được Quốc hội cho ý kiến. Khẩn trương chuẩn bị các nội dung trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7 bao đảm chất lượng, tiến độ.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện các luật, nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện các luật, nghị quyết của Quốc hội.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2018.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

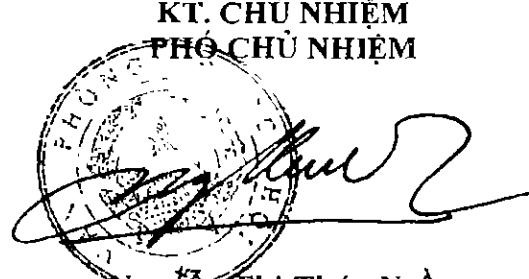
Số: 115/SY-VPQH

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 3 tháng 12 năm 2018

Nơi nhận:

- Các vị đại biểu Quốc hội;
- Chính phủ;
- UBTWMTTQVN;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNM;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- VPTU, VPCTN, VPQH, VPCP;
- Cơ quan thuộc UBTVQH;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Lưu: HC, TH
- Số e-pas: 95297



QUỐC HỘI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghị quyết số: 69/2018/QH14

ĐOÀN ĐBDH TỈNH ĐỒNG NAI

CÔNG Số: 320A

VĂN Ngày: 11/11/2018

ĐIỀU Chuyển:

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan của Quốc hội, cơ quan hữu quan và ý kiến đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm soát lạm phát, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tạo chuyển biến thực chất hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chủ trọng phát triển y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Điều 2. Các chí tiêu chủ yếu

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 6,6-6,8%;
- Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 4%;
- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 7-8%,
- Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33-34% GDP;

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm 1-1,5%, riêng các huyện nghèo giảm 4%;
- Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60-62%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 24-24,5%;
- Số giường bệnh/một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 27 giường;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,1%;
- Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 89%;
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 41,85%.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Quốc hội cơ bản tán thành nhiệm vụ, giải pháp do Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trình và các cơ quan của Quốc hội kiến nghị trong các báo cáo thẩm tra, báo cáo giám sát chuyên đề. Quốc hội đề nghị các cơ quan thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Kết luận số 37-KL/TW ngày 17/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2018; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, đồng thời yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tăng cường năng lực, chủ động phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước để có đối sách phù hợp và kịp thời. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Điều hành lãi suất, tỷ giá linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường và yêu cầu quản lý; điều chỉnh giá dịch vụ công theo lộ trình phù hợp, tránh tác động bất lợi đến chỉ số giá tiêu dùng. Kiểm soát tốt chất lượng hàng hóa, thiết bị nhập khẩu bằng các hàng rào kỹ thuật phù hợp; phấn đấu cân bằng thương mại bền vững. Cải bằng các hàng rào kỹ thuật phù hợp; phấn đấu cân bằng thương mại bền vững. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

2. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các đột phá chiến lược. Kiên định mục tiêu đổi mới thể chế là đột phá quan trọng, tập trung rà soát, hoàn thiện các cơ chế chính sách tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong tất cả các ngành, lĩnh vực, nhất là ngành, lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao. Phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông và công nghệ thông tin. Đầu nhanh tiến độ triển khai dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông, Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án giao thông, công nghiệp trọng điểm, có sức lan tỏa cao, tạo nền tảng phát triển giai đoạn tiếp theo. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển.

3. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng. Tập trung phát triển các ngành dịch vụ ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ cao, giá trị gia tăng cao. Nâng cao chất lượng hoạt động du lịch, đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh quảng bá, xây dựng thương hiệu du lịch, phát triển mạnh du lịch biển, đảo; mở rộng áp dụng thị thực điện tử và đơn phương tiện thị thực cho một số địa bàn trọng điểm. Có chính sách thu hút hiệu quả khách du lịch quốc tế; quản lý, kiểm soát chặt chẽ chất lượng kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú, hoạt động lữ hành có yếu tố nước ngoài.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Ban hành chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xã hội hóa xây dựng hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo để hỗ trợ nghiên cứu phát triển. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho các dịch vụ, mô hình kinh doanh mới và ứng dụng công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực ngân hàng. Tăng cường huy động và khai thác nguồn lực đầu tư từ xã hội cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

Thúc đẩy mạnh mẽ phát triển doanh nghiệp, hình thành các doanh nghiệp quy mô lớn, hiệu quả và sức cạnh tranh cao. Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, ưu tiên sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, gắn với phát triển công nghiệp hỗ trợ của các doanh nghiệp trong nước. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Thúc đẩy phát triển hợp tác xã nông nghiệp kiều mới. Ban hành chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, chế biến nông sản. Đẩy mạnh liên kết chuỗi giá trị, bảo đảm đầu ra ổn định cho nông sản, tăng thu nhập cho nông dân. Phát triển hiệu quả, bền vững kinh tế rừng, kinh tế biển. Chấm dứt tình trạng đánh bắt hải sản trái phép, không đăng ký, không khai báo.

4. Tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; xử lý nợ đọng thuế và triển khai hóa đơn điện tử. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước, dành nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; kiểm soát các chỉ tiêu nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn theo Nghị quyết số 25/2016/QH14 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Đẩy mạnh thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động và nâng cao chất lượng đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Tập trung giải pháp để xử lý các dự án thua lỗ.

Tiếp tục phát triển thị trường vốn, thị trường tiền tệ, thị trường bất động sản minh bạch và lành mạnh. Sớm hình thành các trung tâm tài chính tại các đô thị lớn. Tiếp tục triển khai và giám sát chặt chẽ việc thực hiện cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu. Tiếp tục tăng cường giám sát xử lý sở hữu chéo, đầu tư chéo giữa ngân hàng thương mại và doanh nghiệp để ngăn chặn tình trạng các cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn của các ngân hàng thương mại thao túng, chi phối hoạt động cấp tín dụng của ngân hàng phục vụ lợi ích cho các cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn.

5. Quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn lực tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động trong phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao khả năng tiếp cận đất đai và hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai, khắc phục tình trạng chồng chéo, thiếu thống nhất giữa các quy định của pháp luật liên quan đến đất đai. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, nhất là ở các thành phố lớn, tại những địa phương có nhiều khiếu kiện về đất đai. Kiểm soát chặt chẽ việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, nhất là đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Rà soát, chuyển đổi quy hoạch đất lúa kém hiệu quả để chuyên đổi sang cây trồng, vật nuôi hiệu quả cao hơn. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất. Tiếp tục tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai ở các công ty nông, lâm nghiệp, nhất là thu tiền sử dụng đất. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; ngăn chặn và xử lý triệt để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, ven biển, kè sông, kè suối biên giới ở những vị trí xung yếu. Tập trung triển khai quy hoạch tài nguyên nước quốc gia và các lưu vực sông lớn; điều phối, giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước, cả nước mặt và nước ngầm; hợp tác chặt chẽ với các nước trong chia sẻ nguồn nước xuyên biên giới. Tăng cường điều tra cơ bản tài nguyên và môi trường biển, kiểm soát chặt chẽ, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường biển, nhất là rác thải nhựa. Cập nhật, từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường. Tăng cường quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu phế liệu, môi trường các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất; xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

6. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của Nhân dân. Tiếp tục rà soát, giải quyết hiệu quả chính sách hỗ trợ đối với người có công với cách mạng bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những sai phạm, tiêu cực. Chú trọng phát triển thị trường nhà ở cho thuê, nhà ở cho công nhân, nhà ở cho người có thu nhập thấp. Đẩy nhanh độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Hoàn thiện các chính sách giảm nghèo, chuyển sang hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn cụ thể nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo tích cực, chủ động tham gia, được tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản và có cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo bền vững. Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách đã ban hành về hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Tổng kết, nghiên cứu tích hợp hệ thống chính sách hiện hành cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi để tập trung và bảo đảm nguồn lực, khắc phục phân tán, chồng chéo, kém hiệu quả; tăng cường công tác phối hợp, chỉ đạo, điều hành giữa các cơ quan liên quan và thu gọn đầu mối quản lý. Ban hành tiêu chí phân định vùng dân tộc thiểu số, miền núi bảo đảm khách quan, khoa học, hợp lý làm cơ sở để hoạch định chính sách dân tộc.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Đề ra các giải pháp mạnh mẽ để phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em.

7. Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh và quản lý hiệu quả Quỹ bảo hiểm y tế; tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách về khám bệnh, chữa bệnh, dự phòng và nâng cao sức khỏe Nhân dân; xây dựng cơ chế tài chính y tế theo hướng tiếp tục thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế, giảm dần mức chi của người dân tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở; thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tiến tới bao phủ bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe toàn dân; tăng cường và ưu tiên y tế dự phòng, y tế cơ sở, giảm quá tải cho tuyến trên. Đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ tầm soát, phát hiện sớm các bệnh ung thư, tim mạch, bệnh bẩm sinh di truyền, bệnh lây nhiễm. Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường các giải pháp nhằm bảo đảm an ninh, an toàn tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động sản xuất, kinh doanh được phẩm và thực phẩm chức năng; quản lý phòng khám tư nhân, thuốc; phòng chống thuốc giả, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Mở rộng phạm vi, danh mục đấu thầu tập trung thuốc, vật tư y tế theo pháp luật về đấu thầu.

Triển khai đúng hạn Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong việc in, phát hành, sử dụng sách giáo khoa để chống độc quyền, tránh lãng phí. Tổ chức các kỳ thi nghiêm túc, an toàn, chất lượng. Tiếp tục xử lý căn cơ vẫn để thừa, thiếu giáo viên cục bộ; rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp tinh gọn, hiệu quả, chất lượng; chú trọng quản lý chất lượng đầu ra, phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp; đẩy mạnh phân luồng học sinh tốt

nghiệp trung học cơ sở vào học nghề, bảo đảm chất lượng, số lượng, cơ cấu trình độ trong đào tạo nghề phù hợp với thị trường lao động; chú trọng đào tạo lại cho công nhân và đào tạo gắn với giải quyết việc làm có thu nhập cho lao động nông thôn, đồng bào dân tộc. Phát triển mạnh thị trường lao động, hoàn thiện hệ thống thông tin kết nối. Tăng cường an ninh, an toàn trường học, chú trọng xây dựng văn hóa học đường, kỹ năng sống cho học sinh, môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình theo kết quả đầu ra.

8. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể; bảo tồn, gìn giữ giá trị văn hóa dân tộc thiểu số. Có chính sách huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt, di sản thế giới. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, từng bước cải thiện nâng cao giá trị đạo đức xã hội, nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Thực hiện tốt Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm đoàn kết dân tộc; quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, văn minh, an ninh, trật tự xã hội. Đẩy mạnh phong trào quần chúng tự nguyện tham gia xây dựng các câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở. Tiếp tục duy trì thành tích, phấn đấu nâng cao thứ hạng của thể thao Việt Nam ở khu vực và châu lục.

9. Thực hiện nghiêm việc đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn để thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Khẩn trương triển khai việc tách chức năng quản lý nhà nước với quản lý của các đơn vị sự nghiệp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong tất cả các lĩnh vực; chuyển giao dịch vụ công đổi với những lĩnh vực mà xã hội và thị trường có thể đảm nhận được. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường thanh tra công vụ. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và hiệu lực thực thi pháp luật. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Quyết liệt rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, coi đây là một khâu đột phá thúc đẩy tăng trưởng. Triển khai nhanh cấp sổ định danh cá nhân, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia liên thông trong các lĩnh vực. Ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực quản lý đô thị, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, giải quyết vấn đề ngay từ khi mới phát sinh. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án kinh tế, tham nhũng, thu hồi hiệu quả tài sản bị thất thoát. Ngăn chặn hiệu quả hoạt động tín dụng đen, quản lý chặt chẽ đối với dịch vụ thu nợ, đòi nợ thuê. Tập trung chỉ đạo, phối hợp thi hành

hiệu quả các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm, các vụ việc liên quan đến thu hồi nợ của các tổ chức tín dụng; có giải pháp cụ thể tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện nghiêm pháp luật về tố tụng hành chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như quản lý, sử dụng đất, tài sản công, cổ phần hóa, thuế, hải quan. Thực hiện nghiêm pháp luật về tiếp công dân, đề cao trách nhiệm người đứng đầu nhằm giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh các vụ việc phức tạp, kéo dài, gây mất an ninh trật tự.

10. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh để bảo vệ đất nước; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, giữ vững an ninh quốc gia, bảo vệ độc lập chủ quyền lãnh thổ, lợi ích, an ninh của đất nước, không để bị động, bất ngờ. Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, văn hóa, truyền thông, các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn, hội nghị, các mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia. Bảo đảm an toàn thông tin mạng và không gian mạng. Tăng cường truyền thông về an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ, bảo đảm an toàn cuộc sống của người dân.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Thúc đẩy đàm phán, xây dựng Bộ quy tắc ứng xử ở biển Đông (COC). Tăng cường thúc đẩy để đạt kết quả thực chất trong giải quyết các vấn đề biên giới trên biển và trên đất liền còn tồn đọng với các nước. Hoàn thiện các điều kiện cần thiết và xây dựng, sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); đẩy mạnh vận động sớm ký kết và phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA). Chủ động phòng ngừa, nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế. Nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao phục vụ phát triển, quan tâm công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân. Tiếp tục mở rộng và đưa các mối quan hệ với các đối tác, các nước láng giềng chung biên giới, nước lớn, đối tác quan trọng đi vào chiều sâu, ổn định và hiệu quả. Chủ động, tích cực tham gia đóng góp, xây dựng, định hình các cơ chế đa phương, tiếp tục vận động các nước ủng hộ Việt Nam ứng cử làm thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021; chuẩn bị tốt cho việc Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á năm 2020.

Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, tăng cường kỷ luật báo chí. Tăng cường tính kịp thời, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền. Cơ quan nhà nước chủ động cung cấp thông tin, nhất là tình hình kinh tế - xã hội, các cơ chế, chính sách mới cho cơ quan thông tấn, báo chí, nhằm tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội; đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó tạo chuyển biến trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chính phủ, chính quyền địa phương các cấp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, phát huy nội lực, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, tạo cơ sở vững chắc cho việc hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08 tháng 11 năm 2018.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Số: 110/SY-VPQH

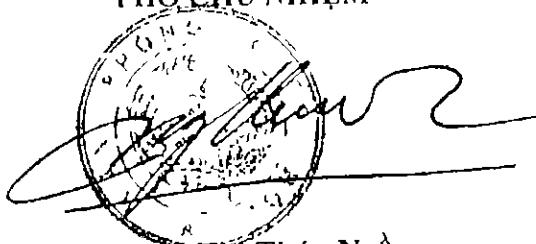
Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ,
- VPCP, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP,
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng,
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW,
- VP HĐND, VP Đoàn DBQH, VP UBND,
- VPTW và các Ban của Đảng, VP Chủ tịch nước;
- Chủ tịch QH, các PC TQH; Thành viên UB TWQH;
- Các vị DBQH; Hội đồng Dân tộc và các UB của QH,
- Các Ban của UBTV QH, Viện NCLP,
- VPQH, Chủ nhiệm VPQH, các PCNVQH;
- Tòa án nhân dân tối cao; VKSNDTC;
- Kiểm toán Nhà nước,
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia,
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể,
- Lưu HC, KT
- Số e-pas: 90638

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2018

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Thị Thúy Ngân